

SỞ Y TẾ TỈNH HUNG YÊN
BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 266/TM-BVNTB

Hung Yên, ngày 23 tháng 4 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất; Nhà cung cấp vật tư, thiết bị y tế tại Việt Nam

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 22/4/2026 của Hội đồng khoa học Bệnh viện Nhi Thái Bình;

Để có căn cứ giá xây dựng giá gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm bổ sung vật tư, thiết bị y tế phục vụ phẫu thuật và can thiệp tim mạch của Bệnh viện Nhi Thái Bình năm 2026 - 2027. Bệnh viện Nhi Thái Bình thông báo nhu cầu tiếp nhận báo giá vật tư, thiết bị y tế với nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi Thái Bình;

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp; Địa chỉ email: p.khth.bvn@gmail.com.

- Địa chỉ: Số 02, phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên.

- Số điện thoại: 02273.643.282

3. Cách thức tiếp nhận báo giá.

- Gửi báo giá trực tiếp tại bệnh viện, qua EMS và gmail theo địa chỉ cụ thể sau: Nhận trực tiếp tại: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Nhi Thái Bình; Số 02, phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên; Số điện thoại liên hệ: 02273.643.282. (Liên hệ hỗ trợ: Ds Nguyễn Thị Mai; Tel: 0942.525858).

- File mềm: gửi vào email: p.khth.bvn@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00', ngày 24 tháng 4 năm 2026 đến trước 17h00' ngày 08 tháng 5 năm 2026.

(Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:



1. Danh mục hóa chất, thiết bị y tế có thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến trong 12 tháng chi tiết tại các phụ lục đính kèm thư mời báo giá này.

- Phụ lục 01: Danh mục vật tư, thiết bị y tế cần mua sắm (*Phụ lục chi tiết kèm theo*)

2. Địa điểm cung cấp hàng hoá: Bệnh viện Nhi Thái Bình (số 02, phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên).

3. Thời gian giao nhận hàng hoá: Giao hàng theo nhu cầu của Bệnh viện (Giao hàng theo từng đợt, trong vòng 5 – 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện, trừ trường hợp đặc biệt theo sự thoả thuận của hai bên).

4. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá theo **mẫu Phụ lục 02** đính kèm thư mời báo giá.

5. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá:

- Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan đến việc lưu hành hợp pháp của hàng hoá, dịch vụ.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và xác nhận ngành nghề đăng ký kinh doanh (nếu có).

- Kèm theo kết quả trúng thầu của đơn vị trong vòng 12 tháng (nếu có) đối với các hàng hoá, dịch vụ tương tự mà đơn vị chào giá cho Bệnh viện,

Lưu ý: Báo giá phải được người có thẩm quyền ký trực tiếp trên văn bản giấy, khi ký văn bản dùng bút có mực xanh, không dùng các loại mực để phai hoặc dùng dấu chữ ký khắc sẵn để ký báo giá.

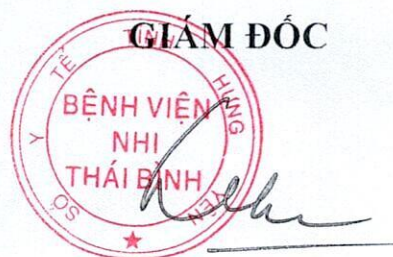
Bệnh viện Nhi Thái Bình kính mời các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp vật tư, thiết bị y tế tại Việt Nam có năng lực, kinh nghiệm và khả năng cung cấp tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./. *(Ấn)*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hệ thống ĐTQG;
- Website BVNTB;
- Lưu: VT.

(Chữ ký)



Lương Đức Sơn

Phục lục 02: Mẫu báo giá đối với hàng hoá, hoá chất, vật tư y tế tiêu hao

(Kèm theo Thư mời số: 266 /TM-BVNTB, ngày 23/04/2026 của Bệnh viện Nhi Thái Bình)

TÊN ĐƠN VỊ CHÀO GIÁ

Số:...



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2026

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Thái Bình

Trên cơ sở Thư mời báo giá số: /TM-BVNTB, ngày .../.../2026 của Bệnh viện Nhi Thái Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư, thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá hàng hoá và dịch vụ liên quan.

STT yêu cầu báo giá	TT báo giá	Tên hàng hoá mời chào giá	Tên thương mại	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Phân loại TTBYT A/B/C/D (nếu có)	GPNK/Số ĐK lưu hành (nếu có)	Mã HS	Năm sản xuất	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VND)	Chi phí cho dịch vụ liên quan (VND)	Kết quả trúng thầu trong vòng 12 tháng (số QĐ)	Thành tiền (VND)
1																
....																
Tổng cộng																

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày tháng năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

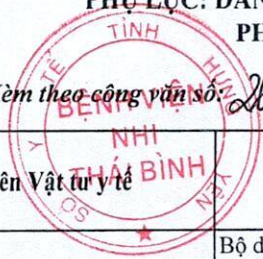
....., ngày.....tháng..... năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

**PHỤ LỤC: DANH MỤC MUA BỔ SUNG VẬT TƯ, THIẾT BỊ Y TẾ PHỤC VỤ
PHẪU THUẬT TIM MẠCH VÀ CÁN THIỆP MẠCH**

(Kèm theo công văn số **266**/TM-BVNTB ngày **23** tháng 4 năm 2026 của Bệnh Viện Nhi Thái Bình)



STT	Tên Vật tư y tế	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói	Đơn vị	Số lượng
1	Bộ mở đường vào mạch máu cỡ Sheath 7F	Bộ dụng cụ mở đường bao gồm sheath, que nong, dây dẫn đường, kim chọc mạch và dao mổ. Các thông số kỹ thuật của sheath bao gồm (nhưng không giới hạn) 4 loại đường kính: 5F, 6F, 7F, 8F, và 3 chiều dài: 8cm, 11cm, 13cm. Dây dẫn đường có 4 loại đường kính: 0.021'', 0.025'', 0.035'' và 0.038''. Kim chọc mạch thì có 3 loại là 18G, 20G, và 21G.	1 bộ/ túi	Bộ	10
2	Bộ mở đường vào mạch máu cỡ Sheath 8F	Bộ dụng cụ mở đường bao gồm sheath, que nong, dây dẫn đường, kim chọc mạch và dao mổ. Các thông số kỹ thuật của sheath bao gồm (nhưng không giới hạn) 4 loại đường kính: 5F, 6F, 7F, 8F, và 3 chiều dài: 8cm, 11cm, 13cm. Dây dẫn đường có 4 loại đường kính: 0.021'', 0.025'', 0.035'' và 0.038''. Kim chọc mạch thì có 3 loại là 18G, 20G, và 21G.	Túi 1 bộ	Bộ	10
3	Vi dây dẫn can thiệp động mạch vành	là dây dẫn hướng dạng cuộn đường kính 0.014'' (0.36 mm). Có thể tạo hình đầu xa. Đoạn xa của dây dẫn có một đầu cuộn dây lò xo và một điểm đánh dấu. Điểm đánh dấu đầu cuộn dây lò xo có cân quang để dễ quan sát. Đoạn xa có phủ silicon và lớp ái nước hoặc chỉ phủ lớp ái nước trên bề mặt tùy theo loại sản phẩm. Lớp ái nước giúp bôi trơn, giảm lực cản ma sát với mạch máu. Lớp phủ ái nước sẽ trở nên trơn trượt khi được làm ướt. Thân dây dẫn phủ silicon và PTFE trên bề mặt. Lớp phủ phần thân giúp bôi trơn, giảm lực cản ma sát với các ống thông can thiệp	Túi 1 cái	Cái	10
4	Dây dẫn ái nước đầu cong 0.035, dài 2.6m	Cấu tạo: lõi hợp kim siêu đàn hồi, phủ lớp ái nước. Đầu cong góc 45 độ hoặc hình chữ J, có hai loại cứng và mềm, phần đầu linh hoạt dài 1,3cm. Kích thước: cỡ 0.035" dài 260cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Túi 1 cái	Cái	5
5	Dây dẫn ái nước đầu thẳng 0.035, dài 2.6m	Dây dẫn đường mềm ái nước loại đầu thẳng, 0.35 dài 2,6 m	Túi 1 cái	Cái	5
6	Dù đóng còn ống động mạch (Amplatzer Duct Occluder)	Thiết bị tự bung rộng được thiết kế cho việc đóng lỗ thông còn ống động mạch. Thiết bị có thể dễ dàng thu lại và tái định vị cho vị trí tối ưu. Chất liệu Nitinol và đan xen Polyester. Tỷ lệ đóng 98.4% ở mức 6 tháng. Kích cỡ đa dạng: 5/4, 6/4, 8/6, 10/8, 12/10, 14/12, 16/14mm	1 bộ/ túi	Bộ	10
7	Chỉ không tan đơn sợi Polypropylene 5/0 dài 75cm, 2 kim tròn 13mm 1/2C	Chỉ không tan, tổng hợp, đơn sợi, màu xanh, SURGIPRO - VP-710X chất liệu Polypropylene và thêm Polyethylenglycol giúp sợi chỉ bền chắc và mượt mà. Sợi chỉ số 5-0, dài 75cm, 2 kim kim tròn, đầu nhọn CV-22 dài 13mm, kim cong 1/2 vòng tròn, loại kim SURGALLOY độ đàn hồi cao, được phủ sắc bén theo công nghệ Nucoat. Đóng gói theo công nghệ NuPack tối thiểu như hình. Có chứng chỉ ISO13485, FDA, EC	Hộp 36 sợi	Sợi	216
8	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp polypropylene số 6.0	Sợi không tiêu tổng hợp đơn sợi Polypropylene số 6/0, chỉ màu xanh dài 60cm, 2 kim tròn đầu tròn dài 10mm, độ cong của kim 1/2 đường tròn, hộp 12 sợi. Chỉ có độ trơn láng cao, mềm mại, dễ thao tác. Nút buộc chắc, an toàn do có sự biến dạng khi thắt nút	Hộp 36 sợi	Sợi	216

STT	Tên Vật tư y tế	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói	Đơn vị	Số lượng
9	Hóa chất dùng cho máy đo đông máu (Thẻ ACT)	Cuvette thử chức năng đông máu dùng cho máy Hemochron Signature Elite - Chất phản ứng: Silica, Kaolin - Mức Heparin đáp ứng: 1-6 đv/ml máu, số kênh thử: 1 - lượng máu cần thiết: 1-2 giọt, dung xi lanh 1ml - Tương thích với máy Hemochron Signature Elite. -Tiệt khuẩn - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 và FDA	Hộp 45 cuver	Cuver	90
10	Bộ khăn áo phẫu thuật tim hở	1 x Khăn trải bàn dụng cụ 200x300cm, 1 x Khăn mổ tim 260x380cm, được cấu tạo từ vải không dệt cao cấp 6 lớp SSMMMS, chống thấm cồn, chống tĩnh điện.. 1 x Khăn đa dụng 15x30cm, chất liệu vải 130gsm thấm hút cao 4 x Khăn có keo 60x90cm, chất liệu vải không dệt 5 lớp chống thấm nước, chống cồn, chống tĩnh điện với băng keo y tế. 1 x Khăn có lỗ tròn 50x60cm 1 x Khăn phủ dụng cụ 150x160cm, được cấu tạo từ màng plasstic trong 40micron. 2 x Túi dụng cụ 35x40cm. Cấu tạo từ plastic trong, có băng keo đầu. 6 x Băng keo OP 10x50cm không gây kích ứng da, 4 x Khăn thấm 30x40cm 7 áo phẫu thuật chất liệu vải không dệt 6 lớp SSMMMS 50gsm gia cố thân phía trước 1 lớp chống thấm đảm bảo không thấm dịch và chất bẩn vào phía trong. Qui cách đóng gói: đóng gói tiệt trùng riêng 7 áo phẫu thuật với bộ khăn mổ tim riêng. Đảm bảo yêu cầu về độ dính của lớp băng keo chặt, bám dính tốt, khó tách rời. Đạt tiêu chuẩn AAMI level3. Sản phẩm được sản xuất trong môi trường phòng sạch đạt chuẩn class 8 Đạt chứng nhận chất lượng ISO 13485, CE	1 túi/ bộ	Bộ	50
11	Chỉ thép các số 2	Chỉ thép số 2, chất liệu là thép không gỉ 316L, sợi dài 45cm, thẳng, kim tam giác ngược GS-12 dài 40mm, cong 1/2 vòng tròn	Hộp 12 tép	Tép	24
12	Chỉ thép các số 4	Chỉ thép khâu xương ức số 4 bằng thép không gỉ dài 45cm, 1 kim tròn đầu cắt V-40 dài 48mm, 1/2 Vòng tròn, độ bền kéo của kim $\geq 2500\text{Mpa}$. Hộp 12 tép, tép 4 sợi, đóng gói thẳng	Hộp 12 tép	Tép	36
13	Chỉ thép các số 1	Chỉ thép khâu xương ức số 1, dài 45cm, kim tròn đầu cắt phù silicone 1/2 vòng tròn dài 37mm, mỗi gói 4 sợi, chất liệu thép không gỉ, đàn hồi, độ sắc cao. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Hộp 12 tép	Tép	24
14	Chỉ thép các số 3	Chỉ thép khâu số 3, dài 45cm, kim tròn đầu cắt phù silicone 1/2 vòng tròn dài 37mm, mỗi gói 4 sợi, chất liệu thép không gỉ, đàn hồi, độ sắc cao. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Hộp 12 tép	Tép	36
15	Cannula gốc động mạch chủ các cỡ	Cannula gốc động mạch chủ cỡ 16G (5Fr); 18G (4 Fr) dài 13cm đến 15 cm	10 cái/ thùng	Cái	20
16	Cannula tĩnh mạch đầu kim loại mũi cong các cỡ	Cannulae tĩnh mạch 1 tầng đầu cong, đầu kim loại, có lỗ thông và thân chống xoắn. Chiều dài tổng thể 14 in (35.6 cm). Cổng kết nối 3/8 in (0.95 cm). Các cỡ 12 Fr (4.0 mm), 14 Fr (4.7 mm), 16 Fr (5.3 mm), 18 Fr (6.0 mm), 20 Fr (6.7 mm), 22 Fr (7.3 mm), 24 Fr (8.0 mm), 28 Fr (9.3 mm), 31 Fr (10.3 mm)	10 cái/ thùng	Cái	20
17	Cannulae động mạch các cỡ	Cannulae động mạch các số 3.0 đến 4,5, mũi cong 135 độ, có lò xo xoắn tăng cường, chiều dài hiệu dụng 22cm, có thể kết với Connector (cút nối)	10 cái/ thùng	Cái	20

STT	Tên Vật tư y tế	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói	Đơn vị	Số lượng
18	Vật liệu cầm máu tự tiêu surgicel	Vật Liệu cầm máu dạng lưới mỏng, được sản xuất từ 100% vật liệu hữu cơ Oxy hóa Cellulose tái tổ hợp. Độ PH thấp (2,4) . Hàm lượng Carboxyl : 18,2 (Theo tiêu chuẩn USP hiện tại). Cầm máu nhanh trong vòng 2-3 phút, dễ bám dính vào vết thương và tự tiêu hoàn toàn sau 7 tới 14 ngày. Sợi vải màu trắng, hơi phai màu vàng nhẹ, mùi thơm caramel, sợi vải khô, có thể khâu hoặc cắt mà không bị sờn, lưới mềm, dễ thao tác, bám tốt vào bề mặt không bằng phẳng. Có thể cắt, khâu sử dụng trong các phẫu thuật khác nhau. Đóng gói tiệt trùng bằng tia Gamma, kháng khuẩn tốt. - Kích thước: 10 x 20cm - Tiêu chuẩn CE/ISO	Hộp 12 miếng	Miếng	60

18 DANH MỤC

NG
V